TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2025/QĐST-HNGĐ Ngày: 08/4/2025 V/v yêu cầu xác định cha cho con	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà **Ung Thị Ngọc Thanh** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Hà Thị Hồng Huế** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Phước Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc "*Yêu cầu xác định cha cho con*" theo Quyết định mở phiên họp số: 53/2024/QĐPH-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025 gồm những người tham gia phiên họp sau đây:

Người yêu cầu: Bà Vi Thi T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ 9, ấp 6, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 9, ấp 6, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước và Cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023; Địa chỉ: Tổ 9, ấp 6, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 24/02/2025 và trong quá trình giải quyết, người yêu cầu – bà Vi Thi T trình bày:

Bà T và ông Lê Q trước đây là vợ chồng, sau đó do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên năm 2022 vợ chồng đã sống ly thân. Sau đó chúng bà T nộp đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và được Toà án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giải quyết tại quyết định thuận tình ly hôn số 203/2023/QĐ-HNGĐ ngày 25/8/2023.

Con bà T là cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023 là sinh ra trong thời kỳ còn hôn nhân với ông Lê Q, tuy nhiên trước đó năm 2022 bà T, ông T đã sống ly thân, thực tế cháu A không phải con chung giữa bà T và ông Q. Vì khi ly thân với ông Q thì bà T đã quen biết, có tình cảm và đem lòng yêu thương với ông Lâm P. Bà T, ông P đã có quan hệ với nhau như vợ chồng và bà T đã có thai. Đến ngày 04/8/2023, bà T sinh một bé gái và đặt tên là Vi A, sự việc này cũng được ông Lâm P xác nhận là sự thật. Ngày18/02/2025, bà T và ông Lâm P đã đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Nay để đảm đảm bảo quyền và lợi ích của bà T, cháu A và ông P, bà T yêu cầu Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành xác định ông Lâm P là cha ruột của cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023.

Quá trình giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lâm P trình bày:

Ông P và bà Vi Thi T chung sống như vợ chồng. Trước đây bà T đã có chồng và đã ly hôn, tuy nhiên do thời gian sống chúng với ông P thì bà T đang làm thủ tục ly hôn với chồng trước và thời gian Toà án giải quyết kéo dài. Sau đó, bà T được Toà án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giải quyết tại quyết định thuận tình ly hôn số 203/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/8/2023.

Con bà T và ông P là cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023 là sinh ra trong thời kỳ bà T còn hôn nhân với chồng trước, tuy nhiên trước đó năm 2022 bà T, ông Q đã sống ly thân, thực tế cháu A không phải con chung giữa bà T và ông Q. Vì khi ly thân với ông Q thì bà T đã quen biết, có tình cảm và đem lòng yêu thương với ông Lâm P. Bà T, ông P đã có quan hệ với nhau như vợ chồng và bà T đã có thai, ngày 04/8/2023, bà T sinh một bé gái và đặt tên là Vi A, sự việc này cũng được ông Lâm P xác nhận là sự thật. Ngày18/02/2025, bà T và ông Lâm P đã đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu bà Vi Thi T giữ nguyên yêu cầu, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm P giữ nguyên ý kiến đã trình bày không bổ sung gì thêm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp: Đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp xác định ông Lâm P là cha của cháu Vi A sinh ngày 04/8/2023 theo giấy khai sinh số 35 do UBND xã Minh Lập cấp ngày 06/3/2025. Các nội dung khác bà T, ông P không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành nhận định:

[1] Người yêu cầu bà Vi Thi T yêu cầu Tòa án xác định ông Lâm P là cha ruột của cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023. Vì vậy, yêu cầu của bà T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước theo quy định tại điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà T về việc cho rằng cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023 là sinh ra trong thời kỳ bà T còn hôn nhân với chồng trước, tuy nhiên trước đó năm 2022 bà T, ông Q đã sống ly thân, thực tế cháu A không phải con chung giữa bà T và ông Q mà là con của ông Lâm P. Do đó, bà T yêu cầu Toà án xác định ông P là cha của con tên Vi A, sinh ngày 04/8/2023 theo giấy khai sinh số 35 do UBND xã Minh Lập cấp ngày 06/3/2025. Điều này cũng được ông Lâm P xác định cháu A là con của ông.

[3] Bên cạnh đó, tại kết quả phân tích AND ngày 13/3/2025 của Viện sinh học phân tử Loci kết luận ông Lâm P và cháu Vi A có quan hệ cùng huyết thống Cha – Con. Kết quả xét nghiệm này được cả ông P và bà T thống nhất và không yêu cầu giám định lại.

Như vậy, Tòa án có đủ căn cứ để xác định ông Lâm P là Cha của cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023. Do đó, yêu cầu của bà T là có cơ sở, được chấp nhận.

[4] Lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà T có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định nên bà T không phải chịu

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 11 Điều 29; khoản 2, Điều 39, các điều 370, 371, 372 và chương XXIII của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 12, 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Vi Thi T.

Xác định ông Lâm P là cha của cháu tên cháu Vi A, sinh ngày 04/8/2023 theo giấy khai sinh số 35 do UBND xã Minh Lập cấp ngày 06/3/2025.

2. Lệ phí: Bà Vi Thi T không phải chịu. Bà T được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số theo biên lai thu số 0004797 ngày 05/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩ vụ liên có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- VKSND Chơn Thành;
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành
- Các đương sự
- Lưu;

Ung Thị Ngọc Thanh